

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 24-10-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Duệ

2. Ông Lê Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 24/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Kèm Văn Th, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm H, xã Y, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kèm Văn H (Đã chết) và bà Lang Thị Ph; Có vợ là: Nguyễn Thị H và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/10/2019 đến nay; Có mặt.

Bị hại: Bà Dương Thị H. Sinh năm 1976. Trú tại: Bản B, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Th. Sinh năm: 1971. Trú tại: Bản Q, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 03/7/2019, Kèm Văn T đi qua khu vực bản B, xã C thì thấy trong ngôi nhà bỏ hoang của bà Dương Thị H có để một bộ khung giàn lười cày không có ai trông coi. Nhìn khu vực xung quanh không có người ở nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp bộ khung giàn lười cày bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 09 giờ ngày 04/7/2019, T đi xe máy mang theo một chiếc mỏ lết đến chỗ khung giàn lười cày tháo lấy 02 lười cày và chở đến bán cho bà Trần Thị Th lấy số tiền 400.000^d. Tiếp đó, đến 15 giờ cùng ngày, T lại tiếp tục dùng xe máy mang theo chiếc mỏ lết đến tháo 02 lười cày còn lại và chở đến bán cho bà Trần

Thị Th lấy số tiền 400.000^d. Khoảng 12 giờ ngày 05/7/2019, Kèm Văn T đi xe máy kéo theo một xe kéo đến lấy bộ khung lưỡi cày đưa đi bán. Khi vận chuyển được khoảng 500m thì T bị bà Dương Thị H và con gái là Nguyễn Thị V phát hiện, bắt quả tang và báo với Công an xã C, huyện Quỳnh Châu.

Quá trình điều tra, gia đình của Kèm Văn T đã chuộc lại 04 lưỡi cày mà T đã bán cho bà Trần Thị Th và trả lại cho bà Dương Thị H.

Tại bản Kết luận định giá số 24/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Quỳnh Châu kết luận: 01 khung gắn lưỡi cày tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 2.500.000^d; 04 lưỡi cày tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 2.500.000^d.

Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của Kèm Văn T 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, BKS 37H1-199.16, 01 chiếc mốp lét và 01 xe kéo có khung bằng kim loại.

Bà Dương Thị H trình bày: Vào khoảng 13 giờ ngày 05/7/2019, Bà H cũng con gái là Nguyễn Thị V đã bắt quả tang Kèm Văn T đang có hành vi chiếm đoạt của gia đình bà H 01 khung gắn lưỡi cày mà gia đình bà đang cất giữ tại nhà ở bản B, xã C. Tại cơ quan Công an thì T khai nhận bản thân cũng đã chiếm đoạt 04 lưỡi cày vào ngày 04/7/2019 và bán cho bà Trần Thị Th. Gia đình của T đã chuộc lại 04 lưỡi cày và trả lại cho bà H. Tại phiên tòa hôm nay, bà Dương Thị H không yêu cầu Kèm Văn T phải bồi thường gì và xin giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo T.

Bà Trần Thị Th trình bày: Vào ngày 04/7/2019, bà Th đã mua của một nam thanh niên 04 lưỡi cày với số tiền 800.000^d. Ngày 05/7/2019, anh trai của người thanh niên đó đã đến chuộc lại 04 lưỡi cày nói trên và trả cho bà số tiền 800.000^d nên hiện nay bà không có yêu cầu Kèm Văn T phải bồi thường gì.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 10/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố Kèm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người cơ quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị Th vắng mặt. Tuy nhiên, bà Trần Thị Th không có yêu cầu bồi thường và quá trình điều tra đã làm rõ các vấn đề liên quan. Xét thấy, việc vắng mặt bà Trần Thị Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 04/7/2019, tại căn nhà hoang thuộc bản B, xã C, huyện Quỳnh Châu, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 04 chiếc lưỡi cày và đem bán lấy số tiền 800.000^d. Ngày 05/7/2019, khi bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp và vận chuyển 01 bộ khung gắn lưỡi cày thì bị chủ sở hữu phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã nhờ gia đình đến chuộc lại 04 lưỡi cày và trả lại cho bị hại.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép của bà Dương Thị H 04 lưỡi cày và bộ khung có tổng trị giá 5.000.000^d. Như vậy, bị cáo Kềm Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm. Vì bản thân lười lao động, không có nghề nghiệp và thu nhập nên bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác. Vì vậy, bị cáo phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã nhờ gia đình chuộc lại tài sản và trả lại cho chủ sở hữu. Người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo về mặt hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của Kềm Văn T 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, BKS 37H1-199.16, 01 chiếc mốp lết và 01 xe kéo có khung bằng kim loại. Các loại tài sản nói trên là tài sản hợp pháp của bị cáo. Vì vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Kềm Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2019, được trừ đi thời hạn đã bị tạm giữ từ ngày 05/7/2019 đến ngày 14/7/2019.

- Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho Kềm Văn T 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, BKS 37H1-199.16, 01 chiếc mốp lết và 01 xe kéo có khung bằng kim loại (Tất cả có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2019 giữa cơ quan điều tra và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Kềm Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo và bà Dương Thị H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Thị Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam